

Số: 269/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 04 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG

Căn cứ các điều 212, 213, khoản 2 điều 149, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 376/2026/TLST-HNGĐ ngày 14/8/2026 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Vi Thị T, sinh năm 1993; CCCD số 002xxxxxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 09/4/2021;

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; CCCD số 0020xxxxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 04/4/2021;

Cùng địa chỉ: Thôn 10, xã V, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2026, chị Vi Thị T và anh Nguyễn Văn T đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự, cụ thể như sau:

[1] Quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị T và anh Nguyễn Văn T cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

+ Giao cháu Nguyễn Toàn T, sinh ngày 26/4/2014 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi;

+ Giao cháu Nguyễn Thuỳ N, sinh ngày 28/12/2019 cho chị Vi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vi Thị T và anh Nguyễn Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:**

+ Giao cháu Nguyễn Toàn T, sinh ngày 26/4/2014 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi;

+ Giao cháu Nguyễn Thuỳ N, sinh ngày 28/12/2019 cho chị Vi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không bị ai cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị T và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Hai bên đương sự thỏa thuận chị Vi Thị T tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai số 0000367 ngày 14/8/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Thị Kim Quy